TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **91**/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Thành và bà Hoàng Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú *tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 110/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 404/TB-TA ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Đặng Tuấn V, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp P L, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B, sinh năm 1953 và bà Ngô Thị T (đã chết); vợ, con, tiền án, nhân thân: Không; tiền sự: Ngày 04/5/2020, Trưởng công an xã P L, huyện Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 18/01/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P L, huyện Tân Phú Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã P L số 13/QĐ-UBND với thời hạn áp dụng 03 tháng để cai nghiện, điều trị nghiện tự nguyện. Bị tạm giữ từ ngày 01/5/2021 đến ngày 07/05/2021 và bị tạm giam từ ngày 07/5/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Trần Quan S, sinh năm 1990, nơi cư trú: Ấp X, xã T C, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

+ Lý A D, sinh năm 1967, nơi cư trú: Ấp Y, xã P V, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

+ Võ Anh Q, sinh năm 1983, nơi cư trú: Ấp T T, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Bùi Thị L, sinh năm 1971, nơi cư trú: Ấp T L, xã T S, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Tuấn V là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 01/5/2021, V điều khiển xe mô tô biển số 60V8-6548 đi vào xã T S, huyện Tân Phú gặp đối tượng tên T (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) để mua 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy, V cầm ma túy trong tay phải và điều khiển xe về nhà tại ấp P L, xã P L, huyện Tân Phú. Trên đường về, V ghé tiệm tạp hóa của bà Bùi Thị L, sinh năm 1971, địa chỉ: Ấp T L, xã T S, huyện Tân Phú làm chủ để mua thuốc lá và thẻ nộp điện thoại. Cũng lúc, Tổ tuần tra kiểm soát Công an xã P L phát hiện V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lo sợ bị phát hiện nên V ném 02 gói ma túy xuống đất nhằm tẩu tán nhưng bị công an xã P L phát hiện và thu giữ tang vật gồm:

- 02 gói ny lông màu trắng hàn kín 02 đầu, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng, trong đó: 01 gói có kích thước 04cm x 0,9 cm và 01 gói có kích thước 3,5cm x 0,7 nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì theo quy định của pháp luật;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng của Đặng Tuấn V;

- 01 xe mô tô biển số 60V8-6548.

Đối tượng và tang vật thu giữ được Công an xã P L bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú tiến hành trưng cầu giám định mẫu vật được thu giữ:

Tại Bản kết luận giám định số: 852/KLGĐ-PC09 ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,23091 gam, loại: Methamphetamine; mẫu vật còn lại sau giám định 0,20169 gam.

Cáo trạng số: 98/CT-VKSTP-ĐN ngày 06/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo Đặng Tuấn V, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày ý kiến luận tội như sau:

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý mặt hàng cấm của Nhà nước; Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố; cần phải có mức án phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Đặng Tuấn V mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù;

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng có khối lượng: 0,20169 gam là chất cấm lưu hành;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 xe mô tô biển số 60V8-6548 là xe do ông Lý A D đứng tên chủ sở hữu nhưng đã tặng cho anh Trần Quan S nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Anh S cho anh Võ Anh Q mượn đi công việc. Sau đó, anh Q cho bị cáo mượn xe

nhưng không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho anh Trần Quan S;

Đối với đối tượng tên Thưởng là người bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cần tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời trình bày ý kiến, tranh luận của bị cáo: Bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
- Lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Thừa nhận việc tặng cho, cho mượn và cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Hiện đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe nên không có ý kiến và yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Xét về hành vi phạm tội:

Lúc 14 giờ 20 phút, ngày 01/5/2021, tại đường Liên xã P L – T S thuộc ấp T L, xã T S, huyện Tân Phú, sau khi mua được ma túy, Đặng Tuấn V có hành vi cất giấu 02 gói ma túy có khối lượng 0,23091 gam, loại: Methamphetamine để sử dụng thì bị công an xã P L, huyện Tân Phú bắt giữ.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết được hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ quản lý mặt hàng cấm của Nhà nước mà còn gây tác hại lớn đối với sức khỏe và nhân cách của con người, làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác; gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4] Về nhân thân: Ngày 04/5/2020, Trưởng công an xã P L, huyện Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 18/01/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P L, huyện Tân Phú Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã P L số 13/QĐ-UBND với thời hạn áp dụng 03 tháng để cai nghiện, điều trị nghiện tự nguyện. Bị cáo có nhân thân xấu về hành sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không sửa đổi bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần xem xét mà để tuyên xử mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[2.5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét mà giảm nhẹ một phần cho mức hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,20169 gam là chất cấm lưu hành nên cần tịch tiêu hủy là đúng pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng là tài sản hợp pháp của bị cáo không dùng vào mục đích phạm tội đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60V8-6548 bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật;

[4] Đối với các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cần tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Tuấn V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Tuấn V 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,20169 gam là chất cấm lưu hành được niêm phong số 852/KLGĐ-PC09.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2021 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA, Lưu HS, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam